

BÁO CÁO
Kết quả giám sát công tác quản lý
và khai thác chợ trên địa bàn các huyện, thành phố

Thực hiện Chương trình hoạt động năm 2021, từ ngày 20/9/2021 đến ngày 06/10/2021, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tiến hành giám sát công tác quản lý và khai thác chợ tại các đơn vị, địa phương gồm: UBND các huyện và UBND một số xã trên địa bàn huyện Ba Bể, Chợ Đồn, Na Rì, Pác Nặm và Thành phố Bắc Kạn; các Sở: Công Thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và giám sát gián tiếp thông qua việc xem xét báo cáo của UBND các huyện: Bạch Thông, Chợ Mới, Ngân Sơn, Pác Nặm. Kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Căn cứ các quy định của pháp luật về phát triển và quản lý chợ, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định về công tác quản lý chợ, gồm: Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 về Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 1744/2013/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 bổ sung một số điều của Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012.

2. Công tác quy hoạch chợ

Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2015, có xét đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 04/10/2011.

Theo Quy hoạch, đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh có 83 chợ, gồm: 02 chợ hạng 1; 11 chợ hạng 2; 62 chợ hạng 3 và 08 chợ đầu mối. Trong đó: Giai đoạn 2010-2015 xây mới 09 chợ; nâng cấp, cải tạo mở rộng 34 chợ; di dời 03 chợ. Tuy nhiên, đến nay mới chỉ xây mới được 06/09 chợ; nâng cấp cải tạo, mở rộng được 06/34 chợ theo quy hoạch.

Năm 2017, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, có xét đến năm 2030. Tuy nhiên, thực hiện Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017 và các văn bản hướng dẫn có liên quan, UBND tỉnh đã cho chủ trương dừng thực hiện điều chỉnh quy hoạch mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị tại Văn bản số 7280/UBND-KTTCKT ngày 27/12/2019. Hiện nay, Sở Công Thương đã chủ động rà soát, phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về mạng lưới hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Về đầu tư xây dựng chợ

Hầu hết các chợ trên địa bàn tỉnh đều được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (*Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, nguồn vốn 135, nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, vốn kết dư ngân sách xã, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, ...*). Tuy nhiên, kinh phí xây dựng các chợ còn hạn chế nên hầu hết chỉ xây dựng các hạng mục chính (*nhà đĩnh chợ, bê tông hóa nền nhà đĩnh chợ, tường bao chợ*), các hạng mục phụ trợ khác chưa được đầu tư như: Nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước thải, hệ thống điện, nước sạch, nền chợ khu vực kinh doanh ngoài trời, biển tên chợ, hệ thống phòng cháy chữa cháy tại chợ.

Do hoạt động thương mại - dịch vụ của tỉnh chưa thực sự sôi động nên chưa đủ thu hút các nguồn vốn tư nhân để đầu tư xây dựng các chợ trên địa bàn tỉnh. Số chợ được đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa từ nguồn vốn tư nhân còn ít, chỉ tập trung ở địa bàn thành phố và trung tâm các huyện như: Chợ Bắc Kạn, chợ Đức Xuân, chợ Nguyễn Thị Minh Khai (*thành phố Bắc Kạn*), chợ Phủ Thông (*huyện Bạch Thông*), Chợ đầu mối nông lâm sản huyện Na Rì.

4. Công tác quản lý chợ

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có tổng số 64 chợ¹, cơ bản đều là chợ phiên (*59 chợ hoạt động theo phiên 5 ngày/phiên hoặc 7 ngày/phiên; 05 chợ hoạt động hàng ngày (chợ Bắc Kạn, chợ Đức Xuân, chợ Nguyễn Thị Minh Khai, chợ thị trấn Bằng Lũng, chợ đầu mối nông lâm sản huyện Na Rì)*). Nhìn chung, các chợ cơ bản đáp ứng được nhu cầu mua bán trao đổi hàng hoá và tiêu dùng của nhân dân.

a) Về mô hình quản lý chợ:

Các chợ đều có đơn vị quản lý, trong đó:

- 06 chợ do doanh nghiệp quản lý (*gồm 01 chợ đầu tư từ nguồn vốn tư nhân; 05 chợ đầu tư từ nguồn NSNN giao cho doanh nghiệp quản lý*) được thành lập, đăng ký kinh doanh và hoạt động kinh doanh chợ theo quy định của Pháp luật. Việc duy tu, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của chợ được quan tâm đầu tư xây dựng phục vụ nhu cầu sử dụng, mua sắm của thương nhân và người tiêu dùng; chủ động trong việc thu phí, lệ phí, giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng; công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm thực hiện.

- 57 chợ do tổ, ban quản lý chợ quản lý do UBND xã, huyện thành lập. Nhân sự trong tổ, ban quản lý chợ hầu hết là cán bộ, công chức cấp huyện, xã kiêm nhiệm thực hiện công tác quản lý chợ và ký kết hợp đồng uỷ nhiệm thu, chi với HTX, hộ gia

¹ Trong đó: Phân theo địa bàn gồm: 10 chợ thành thị, 54 chợ nông thôn; phân theo hạng chợ gồm: 01 chợ hạng 1, 04 chợ hạng 2 và 59 chợ hạng 3; phân theo tính chất xây dựng, gồm: 58 chợ kiên cố, 5 chợ bán kiên cố và 01 chợ tạm (*Chợ Hiệp Lạc, huyện Ngân Sơn*); phân theo tính chất kinh doanh gồm: 02 chợ chuyên kinh doanh gia súc (*chợ trâu bò Nghiên Loan, xã Nghiên Loan và chợ trâu bò Công Bằng, xã Công Bằng, huyện Pác Nặm*) và 62 chợ bán lẻ.

đình, cá nhân làm công tác thu phí, lệ phí, giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng, vệ sinh môi trường tại chợ. Cán bộ tham gia tổ, ban quản lý chợ là người địa phương nắm chắc địa bàn, hiểu được phong tục, tập quán sinh hoạt, mua bán hàng hóa của người dân.

- 01 chợ không thành lập đơn vị quản lý chợ (*Chợ xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn*) do là chợ tạm, hoạt động kinh doanh tại chợ do UBND xã trực tiếp quản lý.

b) Về xây dựng nội quy hoạt động chợ, phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 về Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đến nay có chợ Bắc Kạn là chợ hạng 1 đã xây dựng nội quy hoạt động chợ và phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ được UBND tỉnh phê duyệt và niêm yết công khai nội quy tại chợ theo quy định. Đối với các chợ hạng 2, hạng 3, việc phê duyệt phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ và nội quy hoạt động chợ thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Tuy nhiên, mới có 13/63 chợ (*bằng 20,6% tổng số chợ*) có nội quy hoạt động chợ được phê duyệt và niêm yết công khai nội quy tại chợ; 08/63 chợ (*bằng 12,7% tổng số chợ*) có phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ được phê duyệt.

c) Về quản lý tài sản chợ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chợ:

Đa số các chợ có hồ sơ pháp lý về đầu tư, xây dựng chợ đầy đủ; các tài sản chợ do nhà nước đầu tư được các đơn vị, địa phương quản lý, khai thác đảm bảo đúng quy định. Trong tổng số 64 chợ, có 37 chợ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 27 chợ chưa được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay, đối với các chợ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND các huyện, xã đang tiến hành củng cố, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất chợ để trình cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo lộ trình tại Kế hoạch số 413/KH-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh.

(Chi tiết tại biểu thống kê kèm theo Báo cáo)

d) Công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm tại chợ:

Tại các chợ, công tác thu gom, xử lý rác thải cơ bản đảm bảo. Trong đó, các chợ thường thực hiện vệ sinh trước hoặc sau phiên chợ, xử lý tại lò đốt rác thải mini tại chợ hoặc thu gom rác về nơi xử lý rác thải tập trung của địa phương.

Đối với các chợ thành thị, đặc biệt là chợ tại địa bàn thành phố, vấn đề an toàn thực phẩm trong chợ đã được các đơn vị quản lý chợ quan tâm thực hiện, các khu kinh doanh thực phẩm tại chợ được bố trí sắp xếp theo đúng quy định, cơ bản đảm bảo đáp ứng các nội dung về an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc tại chợ. Thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về việc nhân rộng mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2020-2025, đến nay đã

có 02 chợ (*chợ Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; chợ Dầu mới nông lâm sản huyện Na Rì*) sử dụng nguồn ngân sách Trung ương và 02 chợ (*chợ Bắc Kạn, thành phố Bắc Kạn; chợ thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn*) sử dụng nguồn ngân sách địa phương để xây dựng mô hình chợ thí điểm đảm bảo an toàn thực phẩm. Năm 2021, dự kiến hoàn thành đối với 03 chợ: Chợ Đồng Thắng, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn; chợ Quân Hà, xã Quân Hà, huyện Bạch Thông và chợ Pác Co, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể. Dự kiến đến hết năm 2025, xây dựng và hoàn thiện khoảng 20 mô hình chợ thí điểm đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

e) Công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự:

Các chợ hoạt động hàng ngày đã trang bị đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Các chợ xã hoạt động theo phiên, không có hàng hóa tập trung dự trữ tại chợ nên chưa thực hiện việc lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

Công tác an ninh trật tự tại chợ trong quá trình kinh doanh, mua bán hàng hóa cơ bản đảm bảo, đối với các chợ hoạt động hàng ngày, đơn vị quản lý chợ chủ động duy trì đảm bảo công tác an toàn, an ninh trật tự tại chợ. Đối với các chợ phiên, thời gian buôn bán, kinh doanh tại chợ ngắn (*1 buổi sáng*) do đó, công tác an ninh trật tự được chính quyền địa phương và các đơn vị quản lý chợ quản lý. Tuy nhiên, một số chợ người dân vẫn họp chợ gần đường, gây mất an toàn giao thông.

g) Việc quản lý thu dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ:

Giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh được áp dụng mức thu tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 và Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017. Nhìn chung, việc thu dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo theo quy định của UBND tỉnh. Số tiền thu được theo dõi, quản lý, kê khai, nộp thuế và sử dụng theo quy định.

5. Kết quả thực hiện Đề án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Thực hiện Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 về việc ban hành Quy chế chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ năm 2017 và giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó mục tiêu đề ra phân đầu đến hết năm 2020, chuyển đổi được 26/52 chợ đang hoạt động có hiệu quả, đáp ứng về mô hình tổ chức quản lý chợ

theo quy định. Thực hiện các văn bản của UBND tỉnh UBND các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ giai đoạn 2016-2020.

Qua giám sát của Ban cho thấy: Thực hiện Đề án chuyển đổi mô hình chợ, đến nay đã chuyển đổi được 05/26 chợ từ ban, tổ quản lý chợ sang doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý. Trong đó, huyện Na Rì chuyển đổi được 03 chợ, huyện Bạch Thông chuyển đổi được 02 chợ². Việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ không đạt được tiến độ và mục tiêu của Đề án vì trong quá trình triển khai thực hiện Đề án đã có một số vướng mắc:

(1). Theo khoản 2 điều 6 Nghị định 114/2009/NĐ-CP quy định: *Đối với chợ xây dựng mới, giao hoặc tổ chức đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hoạt động theo quy định tại điều 9 Nghị định này.* Tuy nhiên, theo Quyết định 2232/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại điểm 3, mục II về hình thức chuyển đổi quy định:

+ Đối với chợ Trung tâm thị trấn, huyện thành phố và chợ đầu mối phải thực hiện đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý theo 2 hình thức: (1) Bán đấu giá tài sản gắn liền với đất và cho thuê quyền sử dụng đất. Doanh nghiệp, hợp tác xã trúng đấu giá được quyền thuê đất và kinh doanh khai thác, quản lý chợ theo quy định; (2) Chuyển giao tài sản, nhân sự và mặt bằng hiện có cho nhà đầu tư kinh doanh theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*theo hướng ưu tiên đối với nhà đầu tư đã góp vốn đầu tư xây dựng chợ có tỷ lệ vốn cao hơn*)

+ Đối với các chợ dân sinh nông thôn thuộc xã, phường quản lý khi thực hiện chuyển đổi căn cứ vào nguồn vốn huy động đầu tư xây dựng chợ áp dụng một trong các hình thức sau: (1) Những chợ đã xây dựng từ nguồn huy động của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, và một phần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thì lựa chọn chủ thể kinh doanh khai thác và quản lý chợ hoặc thành lập công ty cổ phần theo quy định của pháp luật để giao kinh doanh, khai thác quản lý chợ; (2) Đối với chợ do ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương đầu tư xây dựng thực hiện chuyển đổi thông qua hình thức bán đấu giá tài sản gắn liền trên đất và cho thuê quyền sử dụng đất. Doanh nghiệp, hợp tác xã trúng đấu giá được quyền thuê đất và kinh doanh khai thác, quản lý chợ theo quy định.

Như vậy, Quyết định 2232/QĐ-UBND còn có điểm chưa thống nhất với Nghị định 114/2009/NĐ-CP; các chợ được chuyển đổi cho doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý đều chưa thực hiện việc thuê quyền sử dụng đất theo Quyết định 2232/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh.

(2). Theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 thì: *Hạ tầng thương mại*

² Chợ Đầu mối nông lâm sản Yên Lạc, chợ Trần Phú và chợ Côn Minh, huyện Na Rì; Chợ Cẩm Giàng, chợ Quân Hà, huyện Bạch Thông.

là tài sản kết cấu hạ tầng. Đồng thời tại Điều 13 Luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, trong đó thẩm quyền của Chính phủ là: *Quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định giao, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng; phê duyệt đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.*

Như vậy, việc quy định bán đấu giá tài sản chợ (*là tài sản kết cấu hạ tầng*) tại Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn có nội dung không phù hợp với quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

Sở Tài chính, Sở Công Thương đã có công văn gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và UBND tỉnh cũng có văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ để báo cáo và đề nghị hướng dẫn quản lý về xử lý tài sản chợ khi chuyển đổi mô hình quản lý chợ, nhưng Bộ Công Thương trả lời tại Công văn số 312/BCT-TTTN ngày 19/01/2021, trong đó có nội dung: Bộ Công Thương đã xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2003/NĐ-CP, Nghị định số 114/2009/NĐ-CP, hiện đang tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành để hoàn thiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL³.

Do các vướng mắc trong xử lý tài sản chợ trong quá trình chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7148/UBND-KTTCKT ngày 23/12/2019 về việc dừng thực hiện công tác chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ và Văn bản số 4656/UBND-GTCNXD ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả quản lý chợ trên địa bàn tỉnh, trong đó, yêu cầu UBND các huyện, thành phố tiếp tục tạm dừng thực hiện việc chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các Sở, ngành và các địa phương trong công tác quản lý chợ nên các chợ trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào ổn định hoạt động theo quy định và kinh doanh có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu giao thương hàng hóa và tiêu dùng, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số chợ hoạt động chưa hiệu quả, lượng hàng hóa và người mua bán tại chợ ít, như: Chợ Nghĩa Tá, chợ Đồng Lạc, chợ Đại Sảo, huyện Chợ Đồn; chợ

³ Công văn số 1485/STC-QLCS&TCDN ngày 24/9/2018 của Sở Tài chính gửi Bộ Tài chính đề nghị hướng dẫn quản lý, sử dụng, xử lý tài sản chợ khi chuyển đổi mô hình quản lý chợ; Công văn số 4046/BTC-QLCS ngày 05/4/2019 của Bộ Tài chính về việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản chợ khi chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

Công văn số 5614/UBND-KTTCKT ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương để xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ; Công văn số 7869/UBND-GTCNXD ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương về việc báo cáo, đề nghị hướng dẫn xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ; Công văn số 321/BCT-TTTN ngày 19/01/2021 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

Quảng Chu, chợ Thanh Vân, huyện Chợ Mới; chợ Quang Phong, chợ Văn Vũ, huyện Na Rì,...

- Các chợ được xây dựng từ năm 2010 trở về trước, cơ sở hạ tầng đã xuống cấp (*mái nhà đình chợ, cột trụ nhà đình chợ, nền bê tông đình chợ, tường bao...*), một số hạng mục phụ trợ khác chưa được đầu tư hoặc đã được đầu tư nhưng không còn sử dụng được (*nhà vệ sinh, lò đốt rác thải, hệ thống cấp nước...*), trong khi nguồn kinh phí nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ còn hạn chế, nên nhiều chợ hoạt động kinh doanh của các tiểu thương và nhân dân gặp khó khăn. Một số chợ còn có hiện tượng tồn đọng rác thải gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng hoạt động kinh doanh tại chợ (*chợ Sỹ Bình, chợ Vi Hương, huyện Bạch Thông*); tình trạng thiếu khu vệ sinh công cộng diễn ra phổ biến tại các chợ, đặc biệt là các chợ nông thôn⁴.

- Các chợ do tổ, ban quản lý chợ quản lý chưa đáp ứng quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ⁵. Vai trò, trách nhiệm của ban, tổ quản lý chợ chưa phát huy, tổ quản lý chợ chủ yếu do cán bộ xã làm công tác kiêm nhiệm, đa phần chưa được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ quản lý chợ, trình độ năng lực chỉ dừng lại ở kinh nghiệm và sự chỉ đạo của cấp trên, nên việc quản lý và điều hành hoạt động chợ còn nhiều bất cập. Các doanh nghiệp, HTX được giao quản lý chợ còn gặp khó khăn trong việc đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa chợ do thiếu kinh phí.

- Quá trình bảo quản, bàn giao hồ sơ xây dựng chợ chưa chặt chẽ, một số hồ sơ, tài liệu về xây dựng chợ đã bị thất lạc như: Chợ Bản Cẩu, xã Yên Thịnh, chợ xã Đại Sảo huyện Chợ Đồn; chợ xã Thanh Thịnh, Cao Kỳ, Nông Hạ, Chợ Tình, xã Yên Hân, huyện Chợ Mới; chợ Trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể.

- Đối với các chợ do ngân sách nhà nước đầu tư đã chuyển đổi mô hình quản lý theo đề án và các chợ giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác quản lý (*như: Chợ Đức Xuân, chợ Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn; chợ Thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông; chợ đầu mối Yên Lạc, huyện Na Rì,...*) đến nay có nội không còn phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017⁶. Việc UBND thành phố Bắc Kạn giao cho Công ty Cổ phần chợ Bắc Kạn quản lý, khai thác chợ Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn tại quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 24/2/2017 và UBND huyện Bạch Thông chỉ định thầu kinh doanh khai thác và quản lý chợ thị trấn Phủ Thông tại quyết định số

⁴ 34 chợ có nhà vệ sinh còn sử dụng được; 30 chợ có nhà vệ sinh nhưng đã hư hỏng, xuống cấp không sử dụng được hoặc chưa được đầu tư nhà vệ sinh.

⁵ Ban quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp có thu, tự trang trải các chi phí, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

⁶ Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 08/11/2007 của UBND thị xã Bắc Kạn v/v giao cho Công ty CP Chợ Bắc Kạn quản lý và sử dụng hạ tầng kỹ thuật chợ Đức xuân; Quyết định số 222/QĐ-QĐUB ngày 24/2/2017 của UBND thành phố Bắc Kạn v/v giao nhiệm vụ cho Công ty CP Chợ Bắc Kạn tổ chức, quản lý, khai thác chợ Đức Xuân đến tháng 12/2021,...

1156/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 mà không tổ chức đấu thầu là chưa phù hợp với Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

- Hiện nay còn 27 chợ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tại các chợ xã còn có tình trạng lấn chiếm đất chợ, sử dụng đất chợ sai mục đích, như: Chợ Nghiên Loan, huyện Pác Nặm; chợ Bình Trung, chợ Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn; chợ Côn Minh, huyện Na Rì⁷...

- Đa số các chợ chưa có nội quy hoạt động, chưa có phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ được phê duyệt, chưa lắp đặt cân đốn chứng tại chợ theo quy định. Tại các chợ, việc bày bán và kinh doanh hàng hóa chưa được khoa học, thuận tiện, đảm bảo văn minh thương mại theo quy định (*Khu vực bán hàng thực phẩm tươi sống, hàng chín, hàng hóa là hóa chất, tẩy rửa...bố trí chưa phù hợp; trang thiết bị phục vụ kinh doanh thực phẩm chưa đảm bảo, chưa được đầu tư (bàn, giá, kệ...) nên còn hiện tượng bày bán trực tiếp trên nền chợ (các loại rau, củ, quả...)*).

- Các chợ xã hoạt động theo phiên chưa có phương án và trang bị phòng cháy, chữa cháy theo quy định; hầu hết các chợ đều có diện tích nhỏ, chưa bố trí được khu vực, phương án trông giữ xe nên vẫn còn hiện tượng bày bán hàng hóa lấn chiếm lòng đường, vỉa hè tại khu vực xung quanh chợ vì vậy tại các buổi họp chợ thường xuyên diễn ra tình trạng ùn tắc giao thông cục bộ, gây mất an toàn giao thông và an ninh trật tự tại chợ, như: Chợ xã Quảng Khê, huyện Ba Bể; chợ xã Bằng Phúc, chợ xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn; chợ xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông; chợ xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới...

- Việc thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng ở một số chợ chưa thực hiện theo quy định của UBND tỉnh; một số chợ không thực hiện việc thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng (*như: Chợ Cốc Đán, Hiệp Lực, Thượng Quan, huyện Ngân Sơn; chợ Đồng Lạc, Bản Thi, Đại Sảo, Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn; chợ Vi Hương, Sỹ Bình, huyện Bạch Thông...*), hầu hết các chợ xã chưa phát huy được hiệu quả trong công tác thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng, số tiền thu được trong năm còn ít, chỉ đủ trả tiền cho nhân công lao động và một số hoạt động phục vụ việc tổ chức thu (*thu theo hợp đồng ủy nhiệm thu, chi*), không có nguồn để trích khấu hao tài sản và sửa chữa, cải tạo, nâng cấp chợ.

- Công tác hạch toán nguồn thu tại các xã chưa thống nhất (*có xã hạch toán vào nguồn thu ngân sách xã, có xã không hạch toán*); tỷ lệ trích lại số thu cho các tổ chức thu có sự khác biệt giữa các địa phương⁸.

⁷ - Đối với chợ Bình Trung, huyện Chợ Đồn: Hiện đã có 02 hộ dân đã xây dựng nhà kiên cố lấn chiếm đất chợ và một số hộ kinh doanh trong chợ cũng xây dựng nhà bán kiên cố.

- Đối với chợ Côn Minh, huyện Na Rì: Sử dụng mặt bằng trong đình chợ cho doanh nghiệp thuê làm kho chứa vật liệu xây dựng; có một số hộ dân đã xây dựng nhà trên đất quy hoạch chợ.

- Đối với chợ Nghiên Loan, huyện Pác Nặm: Người dân tự ý xây dựng lấn chợ không theo quy chuẩn, không có sự quản lý của cơ quan chức năng, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn về phòng cháy chữa cháy.

- Đối với chợ Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn: Trong chợ có 01 xường gỗ của người dân.

⁸ - Xã Côn Minh ký hợp đồng với HTX theo hình thức khoán thu 10 triệu đồng/năm.

- Xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn trích để lại cho Tổ quản lý 60%/tổng số thu.

- Xã Yên Dương, huyện Ba Bể trích để lại cho Tổ quản lý 45%/tổng số thu.

- Việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ chưa đạt được mục tiêu, lộ trình theo Đề án của tỉnh đã đề ra. 05 chợ đã chuyển đổi mô hình quản lý, giao cho doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý, khai thác và kinh doanh chợ chủ yếu theo hình thức giao tài sản cho doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý, khai thác.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

- Một số chợ xây dựng ở vị trí xa trung tâm khu dân cư, đường xá vào chợ đi lại khó khăn nên người dân không đến họp chợ vì vậy không phát huy được hiệu quả của các chợ.

- Do đặc thù chủ yếu là chợ phiên (5-7 ngày/phiên chợ) nên công tác quản lý tài sản, công tác thu dịch vụ bán hàng gặp nhiều khó khăn; việc quy định giá dịch vụ bán hàng tính theo tháng chưa phù hợp đối với các chợ họp theo phiên.

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước đầu tư cho xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ còn hạn chế, trong khi chưa thu hút được nguồn vốn tư nhân để đầu tư xây dựng chợ nên cơ sở hạ tầng của nhiều chợ còn thiếu và xuống cấp.

- Do thiếu cơ sở pháp lý về xử lý tài sản chợ khi chuyển đổi mô hình quản lý nên việc thực hiện Đề án chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh không đạt mục tiêu đề ra. Một số văn bản quy định về quản lý chợ chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác tham mưu quản lý chợ chưa thực sự được quan tâm để chỉ đạo thống nhất trong toàn tỉnh.

- Công tác hướng dẫn, thanh, kiểm tra của các ngành, địa phương còn hạn chế nên chưa kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Các chợ xã hầu hết chưa chuyển đổi được mô hình quản lý chợ, chưa được tổ chức quản lý, khai thác đảm bảo đúng quy định.

- Công tác bảo quản, bàn giao hồ sơ qua các giai đoạn quản lý của một số địa phương hoặc do di chuyển trụ sở làm việc, sáp nhập địa giới hành chính nên một số chợ hồ sơ, tài liệu bị thất lạc.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh

- Để các chợ trên địa bàn tỉnh hoạt động hiệu quả theo Đề án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, đề nghị UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn cho phù hợp với các quy định của Chính phủ về quản lý và chuyển đổi mô hình quản lý chợ và Luật quản lý, sử dụng tài sản

công; hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong quản lý, khai thác và kinh doanh chợ theo quy định.

- Nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng đối với các chợ cho phù hợp với thực tiễn.

- Có chính sách thu hút đầu tư, đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư, xây dựng các chợ trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan chủ động tham mưu công tác quản lý nhà nước về chợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, như: Quản lý tài sản chợ, đầu tư xây dựng chợ, quản lý đất chợ, quản lý thu, chi dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ.

- Chỉ đạo thực hiện dứt điểm việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chợ đảm bảo đúng quy định và theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của HĐND tỉnh khóa IX về việc nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất công trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo kiểm tra việc cho thuê đất đối với các chợ đã giao cho doanh nghiệp, HTX quản lý để xử lý tránh thất thu ngân sách.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố thành phố rà soát, kiểm tra việc tổ chức chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ để thực hiện theo đúng quy định; Chỉ đạo UBND thành phố Bắc Kạn có giải pháp quản lý tài sản, phương án tổ chức quản lý, khai thác và kinh doanh chợ Đức Xuân theo đúng quy định (*đến tháng 12/2021, chợ Đức Xuân hết thời hạn giao cho Công ty Cổ phần chợ Bắc Kạn quản lý*).

2. Đối với các Sở

a) Sở Công Thương:

- Thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước đối với chợ hạng 1 theo phân cấp quản lý nhà nước về chợ; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho phù hợp với hình thức thực tế của các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh rà soát thông tin, số liệu về mạng lưới chợ để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Bắc Kạn và phân hạng chợ cho phù hợp với thực tiễn. Nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn cho phù hợp với các quy định của Chính phủ về chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc quản lý, khai thác và kinh doanh các chợ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với việc thực hiện: Nội quy, phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng, công tác phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; việc thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ... Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Đôn đốc các tổ chức quản lý sử dụng đất chợ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đất đai trình tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chợ đảm bảo đúng quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý đất của các tổ chức nhằm kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm theo quy định.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tăng cường công tác hướng dẫn cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hướng dẫn việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và kinh doanh chợ theo quy định hiện hành.

- Tham mưu chính sách thu hút đầu tư vào xây dựng, quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

d) Sở Tài chính:

Hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản chợ và hạch toán các khoản thu, chi đối với các chợ đảm bảo đúng quy định và thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

3. Đối với UBND các huyện, thành phố

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xử lý dứt điểm các trường hợp sử dụng đất chợ sai mục đích, lấn chiếm đất chợ, tình trạng bày bán hàng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây mất an ninh trật tự toàn giao thông tại khu vực xung quanh chợ.

- Thực hiện việc phê duyệt phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh tại chợ, nội quy hoạt động chợ theo đúng quy định; Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện thu tiền sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, thống kê tài sản đối với các chợ trên địa bàn, đặc biệt đối với các chợ đã giao doanh nghiệp, HTX quản lý để tránh gây thất thoát tài sản và các tranh chấp phát sinh.

- Cùng cố, hoàn thiện hồ sơ về tài sản chợ, hồ sơ pháp lý về xây dựng chợ, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chợ phục vụ công tác chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ khi có hướng dẫn thực hiện trong thời gian tới và đề công tác quản lý chợ đúng quy định và hiệu quả.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, khai thác và kinh doanh các chợ theo phân cấp, đặc biệt đối với việc thực hiện: Nội quy, phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng, công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm... Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Quan tâm bố trí kinh phí nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các chợ thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Đối với UBND xã, phường, thị trấn

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác chợ đảm bảo đúng quy định. Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất chợ, sử dụng đất chợ không đúng mục đích.

- Phối hợp với các cơ quan cấp huyện, tỉnh: Quản lý hoạt động chợ trên địa bàn; giám sát, quản lý việc thu, chi tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ quản lý chợ đảm bảo đủ năng lực tổ chức quản lý, điều hành chợ hoạt động theo đúng quy định.

5. Đối với các đơn vị được giao quản lý, khai thác và kinh doanh chợ

- Chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật về công tác quản lý chợ; xây dựng nội quy chợ, phương án sử dụng địa điểm kinh doanh và bố trí sắp xếp các ngành hàng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

- Bố trí, lắp đặt cân đối chứng để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại chợ theo quy định.

- Thực hiện quản lý thu, chi dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng theo đúng quy định của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền các cấp trong quản lý, hoạt động của chợ; chủ động đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, vận hành chợ.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát về công tác quản lý chợ trên địa bàn các huyện, thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thành viên Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- LĐ chuyên trách các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công ty Cổ phần Chợ Bắc Kạn;
- UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.
- LĐVP;
- Phòng CT HĐND; TC-HC-QT;
- Lưu: HS, VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Tiến Dũng

